

UBND XÃ HOÀN LÃO
BAN QLDA ĐTXD XÃ HOÀN LÃO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực Chợ Trung Trạch (Đợt 5)

Địa điểm: xã Hoàn Lão - tỉnh Quảng Trị.

(Ghi chú: Dự thảo phương án để các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đối chiếu, chưa phải quyết định phê duyệt chính thức)

Hoàn Lão, tháng 9 năm 2026

DỰ THẢO

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực Chợ Trung Trạch (Đợt 5)

Địa điểm: xã Hoàn Lão - tỉnh Quảng Trị

(Kèm theo Thông báo số: /TB-BQLDA ngày /9/2026 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng xã Hoàn Lão)

Trên cơ sở Quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất tại các văn bản chính sách Pháp luật, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng xã Hoàn Lão lập dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực Chợ Trung Trạch (Đợt 5) cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng với những nội dung sau:

- Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;
- Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;
- Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đình chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;
- Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;
- Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;
- Căn cứ Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định bảng giá đất áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024;

“Dự thảo phương án để các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đối chiếu, chưa phải quyết định phê duyệt chính thức.”

- Căn cứ Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Căn cứ Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc phân cấp thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực đất đai được quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Căn cứ Quyết định số 52/2026/QĐ-UBND ngày 04/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Căn cứ Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Căn cứ Quyết định số 2148/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Dự án đầu tư khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực chợ Trung Trạch, xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, tỷ lệ 1/500;
- Căn cứ Quyết định số 2860/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực chợ Trung Trạch, xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch;
- Căn cứ Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 12/3/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng gói thầu Xây lắp + Thiết bị (bao gồm chi phí dự phòng) dự án Đầu tư khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực Chợ Trung Trạch, xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch;
- Căn cứ Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hoàn Lão về việc phê duyệt điều chỉnh phương án giá đất cụ thể điều chỉnh để tính tiền bồi thường và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để GPMB thực hiện dự án Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực Chợ Trung Trạch, xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị (Đợt 3);
- Căn cứ Niêm giám thống kê tỉnh Quảng Trị 2025;
- Căn cứ Báo cáo số 6561/QĐ-UBND ngày 03/8/2026 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Trị giá thị trường tháng 7/2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Căn cứ Thông báo số 3019/TB-UBND ngày 08/9/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hoàn Lão về việc ban hành lại Thông báo thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Đầu tư khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực chợ Trung Trạch, xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch (nay là xã Hoàn Lão) (Đợt 5);
- Căn cứ Hồ sơ trích đo chỉnh lý địa chính tờ bản đồ số 4, 6, 29 của xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị) do Công ty TNHH Đại Phương đo vẽ, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị) duyệt ngày 05/12/2022;
- Căn cứ số liệu kiểm đếm tại biên bản kiểm kê đất đai, tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng trong phạm vi thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án.

“Dự thảo phương án để các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đối chiếu, chưa phải quyết định phê duyệt chính thức.”

1. BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất	Các khoản hỗ trợ khác	Tiền thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng	Tổng cộng
1	Họ và tên: Hộ ông,bà Phan Khắc Hoán - Phan Thị Hoan Số CCCD: Địa chỉ thường trú: Hoàn Lão, Quảng Trị Số điện thoại:	576.113.880	9.904.592	306.000	792.367	587.116.839
2	Họ và tên: Phan Khắc Hoán Số CCCD: Địa chỉ thường trú: Hoàn Lão, Quảng Trị Số điện thoại:	19.150.740	1.638.044	0	131.044	20.919.828
TỔNG		595.264.620	11.542.636	306.000	923.411	608.036.667

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 608.036.667 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm linh tám triệu không trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

2. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHI TIẾT:

Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng xã Hoàn Lão tiến hành áp giá các hạng mục chi tiết như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng và Danh mục bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị	Khối lượng	Bồi thường, hỗ trợ về đất				Bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất				Các khoản hỗ trợ khác		Tiền thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng	Tổng cộng	Phụ lục áp giá
				Đơn giá	Hệ số	Tỷ lệ (%)	Thành tiền	Đơn giá	Hệ số	Tỷ lệ (%)	Thành tiền	Đơn giá	Thành tiền			
1	Họ và tên: Hộ ông,bà Phan Khắc Hoán - Phan Thị Hoan Số CCCD: Địa chỉ thường trú: Hoàn Lão, Quảng Trị Số điện thoại:						576.113.880				9.904.592		306.000	792.367	587.116.839	
*	Số lượng nhân khẩu được hỗ trợ do thu hồi đất	khẩu	4													
a	Bồi thường, hỗ trợ về đất															
1.1	- Thửa đất số 245(1), tờ bản đồ số 4. Đất LUC, VT1, xã Hoàn Lão - Nguồn gốc thửa đất: Được UBND huyện Bố Trạch cấp GCNQSD đất ngày 29 tháng 5 năm 2006	m ²	33,5	51.000	1,00		1.708.500									Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND xã Hoàn Lão
1.2	- Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 6. Đất LUC, VT1, xã Hoàn Lão	m ²	1.108,9	51.000	1,00		56.553.900									Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND xã Hoàn Lão

“Dự thảo phương án để các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đối chiếu, chưa phải quyết định phê duyệt chính thức.”

TT	Hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng và Danh mục bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị	Khối lượng	Bồi thường, hỗ trợ về đất				Bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất				Các khoản hỗ trợ khác		Tiền thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng	Tổng cộng	Phụ lục áp giá
				Đơn giá	Hệ số	Tỷ lệ (%)	Thành tiền	Đơn giá	Hệ số	Tỷ lệ (%)	Thành tiền	Đơn giá	Thành tiền			
	- Nguồn gốc thửa đất: Được UBND huyện Bồ Trách cấp GCNQSD đất ngày 29 tháng 5 năm 2006															
1.3	- Thửa đất số 181(1), tờ bản đồ số 6. Đất LUC, VT1, xã Hoàn Lão - Nguồn gốc thửa đất: Được UBND huyện Bồ Trách cấp GCNQSD đất ngày 11 tháng 6 năm 2013	m ²	651,1	51.000	1,00		33.206.100									Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND xã Hoàn Lão
1.4	- Thửa đất số 181(2), tờ bản đồ số 6. Đất LUC, VT1, xã Hoàn Lão - Nguồn gốc thửa đất: Được UBND huyện Bồ Trách cấp GCNQSD đất ngày 11 tháng 6 năm 2013	m ²	22,9	51.000	1,00		1.167.900									Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND xã Hoàn Lão
*	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp. Mức hỗ trợ bằng 5 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất quy định tại Khoản 1 Điều 13 Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026															
1.5	Thửa đất số 245(1), tờ bản đồ số 4. Cụ thể: 51.000đồng/m ² x 5 lần = 255.000đồng/m ²	m ²	33,5	255.000	1,00		8.542.500									
1.6	Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 6. Cụ thể: 51.000đồng/m ² x 5 lần = 255.000đồng/m ²	m ²	1.108,9	255.000	1,00		282.769.500									
1.7	Thửa đất số 181(1), tờ bản đồ số 6. Cụ thể: 51.000đồng/m ² x 5 lần = 255.000đồng/m ²	m ²	651,1	255.000	1,00		166.030.500									
1.8	Thửa đất số 181(2), tờ bản đồ số 6. Cụ thể: 51.000đồng/m ² x 5 lần = 255.000đồng/m ²	m ²	22,9	255.000	1,00		5.839.500									
*	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp. Được hỗ trợ bằng tiền, mức hỗ trợ bằng 10% giá đất cùng loại trong bảng giá đất nhân với hệ số điều chỉnh giá đất quy định tại Khoản 4 Điều 11 Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026															
1.9	Thửa đất số 245(1), tờ bản đồ số 4.	m ²	33,5	51.000	1,00	10	170.850									
1.10	Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 6.	m ²	1.108,9	51.000	1,00	10	5.655.390									
1.11	Thửa đất số 181(1), tờ bản đồ số 6.	m ²	651,1	51.000	1,00	10	3.320.610									
1.12	Thửa đất số 181(2), tờ bản đồ số 6.	m ²	22,9	51.000	1,00	10	116.790									
*	Hỗ trợ ổn định đời sống cho người bị thu hồi đất trong trường hợp thu hồi từ 30% đến 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024															
1.13	Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi 53,9% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng. Tổng khối lượng gạo được hỗ trợ = 30kg x 6 tháng x 4 khẩu	kg	720,0	15.322			11.031.840									Giá gạo tại Báo cáo số 6561/STC-GCSDN ngày 03/8/2026
b	Bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất															

“Dự thảo phương án để các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đối chiếu, chưa phải quyết định phê duyệt chính thức.”

TT	Hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng và Danh mục bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị	Khối lượng	Bồi thường, hỗ trợ về đất				Bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất				Các khoản hỗ trợ khác		Tiền thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	Tổng cộng	Phụ lục áp giá
				Đơn giá	Hệ số	Tỷ lệ (%)	Thành tiền	Đơn giá	Hệ số	Tỷ lệ (%)	Thành tiền	Đơn giá	Thành tiền			
*	Tại thửa đất số 245(1), tờ bản đồ số 4 của hộ gia đình không có tài sản tại thời điểm kiểm đếm. Tuy nhiên, trước thời điểm thông báo chủ trương thu hồi đất đang trồng Lúa															
1.14	Hỗ trợ một vụ thu hoạch Lúa. Khối lượng(kg) = diện tích(m2) x năng suất(kg/m2) = 33,5 x 0,5801 = 19,43kg	kg	19,43					9.400			182.642					Khoản 1 Điều 103 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 + NGTK tỉnh Quảng Trị năm 2025 + QĐ12 2025 PL.IA.1
*	Tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 6 của hộ gia đình không có tài sản tại thời điểm kiểm đếm. Tuy nhiên, trước thời điểm thông báo chủ trương thu hồi đất đang trồng Lúa															
1.15	Hỗ trợ một vụ thu hoạch Lúa. Khối lượng(kg) = diện tích(m2) x năng suất(kg/m2) = 1.108,9 x 0,5801 = 643,27kg	kg	643,27					9.400			6.046.738					Khoản 1 Điều 103 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 + NGTK tỉnh Quảng Trị năm 2025 + QĐ12 2025 PL.IA.1
*	Tại thửa đất số 181(1), tờ bản đồ số 6 của hộ gia đình không có tài sản tại thời điểm kiểm đếm. Tuy nhiên, trước thời điểm thông báo chủ trương thu hồi đất đang trồng Lúa															
1.16	Hỗ trợ một vụ thu hoạch Lúa. Khối lượng(kg) = diện tích(m2) x năng suất(kg/m2) = 651,1 x 0,5801 = 377,70kg	kg	377,70					9.400			3.550.380					Khoản 1 Điều 103 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 + NGTK tỉnh Quảng Trị năm 2025 + QĐ12 2025 PL.IA.1
*	Tại thửa đất số 181(2), tờ bản đồ số 6 của hộ gia đình không có tài sản tại thời điểm kiểm đếm. Tuy nhiên, trước thời điểm thông báo chủ trương thu hồi đất đang trồng Lúa															
1.17	Hỗ trợ một vụ thu hoạch Lúa. Khối lượng(kg) = diện tích(m2) x năng suất(kg/m2) = 22,9 x 0,5801 = 13,28kg	kg	13,28					9.400			124.832					Khoản 1 Điều 103 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 + NGTK tỉnh Quảng Trị năm 2025 + QĐ12 2025 PL.IA.1
c	Hỗ trợ khác															
*	Hỗ trợ cấp Giấy chứng nhận hoặc chính lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quy định tại Khoản 2 Điều 15 Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026															
1.18	Thửa đất số 245(2), tờ bản đồ số 4	giấy	1									306.000	306.000			Nghị quyết số 97/2025/NQ-HĐND ngày 26/6/2025+ Công văn số 1731/VPĐKKĐĐ-

“Dự thảo phương án để các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đối chiếu, chưa phải quyết định phê duyệt chính thức.”

TT	Hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng và Danh mục bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị	Khối lượng	Bồi thường, hỗ trợ về đất				Bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất				Các khoản hỗ trợ khác		Tiền thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	Tổng cộng	Phụ lục áp giá
				Đơn giá	Hệ số	Tỷ lệ (%)	Thành tiền	Đơn giá	Hệ số	Tỷ lệ (%)	Thành tiền	Đơn giá	Thành tiền			
																KHTC ngày 30/6/2026
2	Họ và tên: Phan Khắc Hoán Số CCCD: Địa chỉ thường trú: Hoàn Lão, Quảng Trị Số điện thoại:						19.150.740				1.638.044		0	131.044	20.919.828	
*	Số lượng nhân khẩu được hỗ trợ do thu hồi đất	khẩu	1													
a	Bồi thường, hỗ trợ về đất															
2.1	- Thửa đất số 180, tờ bản đồ số 6. Đất LUC, VT1, xã Hoàn Lão - Nguồn gốc thửa đất: Được UBND huyện Bố Trạch cấp GCNQSD đất ngày 12 tháng 6 năm 2013	m ²	300,4	51.000	1,00		15.320.400									Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND xã Hoàn Lão
*	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp. Được hỗ trợ bằng tiền, mức hỗ trợ bằng 10% giá đất cùng loại trong bảng giá đất nhân với hệ số điều chỉnh giá đất quy định tại Khoản 4 Điều 11 Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026															
2.2	Thửa đất số 180, tờ bản đồ số 6.	m ²	300,4	51.000	1,00	10	1.532.040									
*	Hỗ trợ ổn định đời sống cho người bị thu hồi đất trong trường hợp thu hồi từ 30% đến 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024															
2.3	Hộ gia đình, cá nhân bị bị thu hồi 21,2% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng. Tổng khối lượng gạo được hỗ trợ = 30kg x 5 tháng x 1 khẩu	kg	150,0	15.322			2.298.300									Giá gạo tại Báo cáo số 6561/STC-GCSDN ngày 03/8/2026
b	Bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất															
*	Tại thửa đất số 180, tờ bản đồ số 6 của hộ gia đình không có tài sản tại thời điểm kiểm đếm. Tuy nhiên, trước thời điểm thông báo chủ trương thu hồi đất đang trồng Lúa															
2.4	Hỗ trợ một vụ thu hoạch Lúa. Khối lượng(kg) = diện tích(m2) x năng suất(kg/m2) = 300,4 x 0,5801 = 174,26kg	kg	174,26					9.400			1.638.044					Khoản 1 Điều 103 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 + NGTK tỉnh Quảng Trị năm 2025 + QĐ12 2025 PL.I.A.1
	TỔNG CỘNG						595.264.620				11.542.636		306.000	923.411	608.036.667	

3. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN: Ngân sách nhà nước (nguồn thu tiền sử dụng đất của dự án, ứng trước từ Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện).

4. THỜI GIAN BÀN GIAO MẶT BẰNG: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ tiền bồi thường, hỗ trợ các hộ gia đình, cá nhân có đất và tài sản bị thu hồi có trách nhiệm bàn giao mặt bằng sạch cho Chủ đầu tư và đơn vị thi công để thực hiện dự án.

“Dự thảo phương án để các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đối chiếu, chưa phải quyết định phê duyệt chính thức.”

5. CHÍNH SÁCH THUỞNG: Các hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt chủ trương, chính sách bồi thường GPMB, nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng trước hoặc đúng thời hạn trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận đủ tiền bồi thường, hỗ trợ. Mức thưởng theo quy định tại Điều 14 Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị./.

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG XÃ HOÀN LÃO

TỔ TRƯỞNG

TỔ VIÊN

GIÁM ĐỐC

Trần Nam Hải

Trương Tấn Minh

Phan Công Thắng

“Dự thảo phương án để các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đối chiếu, chưa phải quyết định phê duyệt chính thức.”